

Số: /KH-SGDĐT

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024**

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Luật Giáo dục 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2022 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập; 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: số 32/2022/QĐ-UBND ngày 27/09/2022 ban hành quy định quản lý, phân cấp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Vĩnh Phúc; số 25/2021/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 ban hành quy định vị trí,

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc; số 68/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về việc sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND; số 09/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 254/QĐ-SNV ngày 28/6/2019 của Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên cấp tỉnh năm 2024; Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc điều chỉnh giao số lượng người làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Căn cứ Công văn số 444/SNV-CCVC ngày 28/3/2024 của Sở Nội vụ về việc ý kiến về chỉ tiêu, cơ cấu, dự thảo kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tuyển dụng bổ sung viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm để đảm nhiệm các công việc phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo quy định.

### **2. Yêu cầu**

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được giao và đúng cơ cấu, chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc tuyển dụng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định pháp luật hiện hành.

- Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

- Người được tuyển dụng phải có trình độ chuyên môn theo đúng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và vị trí cần tuyển, trong chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền giao.

## **II. VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CHỈ TIÊU VÀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG**

**1. Vị trí việc làm tuyển dụng: 05 vị trí**

**2. Số lượng, chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng: 88 chỉ tiêu.**

- Văn thư viên trung cấp: 25 chỉ tiêu.

- Thư viện viên hạng IV: 20 chỉ tiêu.

- Thiết bị, thí nghiệm: 32 chỉ tiêu.
- Kế toán viên: 10 chỉ tiêu.
- Giáo vụ (trường chuyên biệt): 01 chỉ tiêu.

*(Có biểu chỉ tiêu, cơ cấu, tiêu chuẩn tuyển dụng kèm theo)*

### **3. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển**

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự xét tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**Lưu ý:** Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đối với thí sinh đăng ký dự thi thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- **Ngoại ngữ:** Chứng chỉ trình độ A, B, C đã cấp hoặc cấp cho khóa học khai giảng từ ngày 15/01/2020 trở về trước được quy đổi: Chứng chỉ A tương đương với chứng chỉ A1 và bậc 1; Chứng chỉ B tương đương với chứng chỉ A2 và bậc 2; Chứng chỉ C tương đương với chứng chỉ B1 và bậc 3. Từ ngày 15/01/2020 đến nay, yêu cầu phải có chứng chỉ phù hợp theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- **Tin học:** Chứng chỉ A, B, C đã cấp hoặc cấp cho khóa học khai giảng từ ngày 09/8/2016 trở về trước được coi tương đương trình độ công nghệ thông tin cơ bản; Từ ngày 10/8/2016 đến nay, yêu cầu phải có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

+ Trường hợp người có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

c) Các trường hợp dự tuyển thuộc đối tượng quy định tại điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh nếu trúng tuyển thì được hưởng chính sách thu hút người có tài năng theo quy định tại Nghị quyết số

06/2021/NQ-HĐND ngày 03/8/2021 của HĐND tỉnh.

#### **4. Ưu tiên trong tuyển dụng**

##### **a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng**

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

### **III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ HỒ SƠ LIÊN QUAN**

#### **1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

##### **a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm**

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ);

- Bản phô tô văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- 03 (ba) ảnh màu 4cm x 6cm (thời gian chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển; ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh của thí sinh vào mặt sau ảnh);

- 03 (ba) phong bì có dán tem ghi rõ họ, tên, địa chỉ liên hệ và số điện thoại của người dự tuyển vào phần nơi nhận.

b) Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính về Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng, Sở GDĐT tỉnh Vĩnh Phúc, địa chỉ: Số 539 - đường Mê Linh - phường Khai Quang - TP Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc; điện thoại: 0211.3862.573, 0985.806.313, 0988.826.423.

c) Tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp 01 hồ sơ đăng ký dự tuyển.

#### **2. Hồ sơ tuyển dụng**

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng) để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ (kèm theo Bản gốc để đối chiếu) theo yêu cầu

của vị trí việc làm dự tuyển (được cơ quan có thẩm quyền chứng thực).

- Bản sao giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có); kèm theo Bản gốc đề đối chiếu.

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

*(Hồ sơ tuyển dụng đựng trong túi bằng bì cứng cỡ 24 cm x 32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và địa chỉ, số điện thoại cần liên hệ)*

### **3. Hồ sơ viên chức**

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ gốc theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

## **IV. NỘI DUNG XÉT TUYỂN**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

### **1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển**

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

### **2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

a) Hình thức thi: Thi viết, theo hình thức tự luận.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của từng vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian phát đề).

- Thang điểm thi: 100 điểm.

## **V. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

### **1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển phải có đủ các điều kiện sau**

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Hội đồng tuyển dụng thực hiện kiểm tra sát hạch bằng hình thức phỏng vấn và báo cáo Giám đốc Sở GDĐT quyết định người trúng tuyển.

3. Người không được tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### **4. Hủy kết quả trúng tuyển và quyết định tuyển dụng**

a) Trường hợp người trúng tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo công khai trên Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh, website Sở GDĐT, đồng thời không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của các cá nhân vi phạm trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc người được tuyển dụng không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời

hạn quy định thì Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định hủy bỏ quyết định trúng tuyển đối với người trúng tuyển hoặc hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người được tuyển dụng.

### **5. Trường hợp bổ sung người trúng tuyển**

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn tại mục 3 phần III Kế hoạch này, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại mục 4 phần V Kế hoạch này để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

## **VI. CHẾ ĐỘ TẬP SỰ, TUYỂN DỤNG**

### **1. Chế độ tập sự**

Thực hiện theo quy định tại Mục 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 15/9/2020 của Chính phủ và khoản 12, 13, 14 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

### **2. Chế độ tuyển dụng**

a) Thực hiện tuyển dụng theo hình thức hợp đồng lần đầu có thời hạn 12 tháng đối với người trúng tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Thí sinh được tuyển dụng trực tiếp ký hợp đồng làm việc với đơn vị trực thuộc Sở, nơi được phân công công tác theo quyết định tuyển dụng.

b) Sau khi hết thời hạn làm việc của hợp đồng có thời hạn lần đầu, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở căn cứ kết quả thực thi nhiệm vụ của viên chức để quyết định ký tiếp hợp đồng xác định thời hạn trong khoảng thời gian đủ 12 tháng đến 60 tháng hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định.

## **VII. TRÌNH TỰ, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

1. Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đăng tải trên Báo Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh, website Sở GDĐT: vinhphuc.edu.vn và niêm yết công khai tại trụ sở Sở GDĐT: Chậm nhất ngày **02/4/2024**.

2. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: **Từ ngày 03/4/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 02/5/2024** (đối với tất cả các trường hợp nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính). Trường hợp thí sinh nộp phiếu theo đường bưu chính thì thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển căn cứ vào thời gian gửi trên dấu bưu điện.

Địa chỉ tiếp nhận: Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng (Phòng 4.7 - Tầng 4), Sở GDĐT tỉnh Vĩnh Phúc, địa chỉ: Số 539 - đường Mê Linh - phường Khai Quang - thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc; điện thoại: 0211.3862.573, 0985.806.313, 0988.826.423.

3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Giám sát: Chậm nhất ngày **06/5/2024**.

4. Thông báo danh mục tài liệu ôn thi trên website Sở GDĐT: Chậm nhất ngày **10/5/2024** (Sở GDĐT không tổ chức ôn thi).

5. Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; thông báo bằng văn bản kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 2 trên Cổng thông

tin điện tử Sở GDĐT, niêm yết công khai tại trụ sở Sở GDĐT và gửi trực tiếp cho người đăng ký dự tuyển theo địa chỉ đã đăng ký: Chậm nhất ngày **10/5/2024**.

6. Tổ chức thi vòng 2: 02 ngày, từ ngày **20/5/2024 đến ngày 21/5/2024** (*thời gian cụ thể và địa điểm tổ chức thi sẽ thông báo sau*).

7. Tổ chức chấm thi: Hoàn thành chậm nhất ngày **29/5/2024**.

8. Công bố kết quả thi vòng 2 trên website Sở GDĐT và niêm yết công khai tại trụ sở Sở GDĐT; thông báo nhận đơn phúc khảo vòng 2: Chậm nhất ngày **30/5/2024**.

9. Nhận đơn phúc khảo vòng 2: Nhận trực tiếp tại Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng, Sở GDĐT tỉnh Vĩnh Phúc: Từ ngày **31/5/2024** đến hết 17h00 ngày **14/6/2024**.

10. Tổ chức chấm phúc khảo, thông báo công khai kết quả phúc khảo vòng 2 trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT, niêm yết công khai tại trụ sở Sở GDĐT và gửi trực tiếp cho thí sinh dự thi theo địa chỉ đã đăng ký: Chậm nhất ngày **21/6/2024**.

11. Hội đồng tuyển dụng báo cáo Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ đã đăng ký: Chậm nhất ngày **Từ ngày 24/6/2024 đến ngày 25/6/2024**.

12. Thu và kiểm tra hồ sơ đối chiếu văn bằng, chứng chỉ gốc của các thí sinh trúng tuyển; tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ thẩm định: Từ ngày **26/6/2024** đến ngày **25/7/2024**.

13. Trình Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt kết quả trúng tuyển: Từ ngày **29/7/2024**.

14. Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định tuyển dụng viên chức: Sau khi có thẩm định kết quả trúng tuyển của Sở Nội vụ.

*(Tùy theo tình hình thực tế, thời gian từng bước có thể sẽ được điều chỉnh cho phù hợp).*

## VIII. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

**1. Lệ phí thi tuyển:** Dưới 100 thí sinh là 500.000 đồng/thí sinh; Từ 100 đến dưới 500 thí sinh là 400.000 đồng/thí sinh; Từ 500 thí sinh trở lên là 300.000 đồng/thí sinh.

*(Lệ phí thi tuyển do các thí sinh nộp trực tiếp tại địa điểm làm thủ tục dự thi trước khi thi tuyển).*

**2. Lệ phí phúc khảo:** 150.000 đồng/bài thi.

## IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng

- Tham mưu Giám đốc Sở thành lập Hội đồng tuyển dụng. Tham mưu Hội đồng tuyển dụng thành lập các bộ phận giúp việc của Hội đồng theo quy định.

- Là đơn vị thường trực của Hội đồng tuyển dụng, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng nội dung, thời gian của Kế hoạch đảm bảo việc tổ chức tuyển dụng an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, chất lượng và đúng quy chế.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thông báo và niêm yết công khai kế hoạch,

số lượng, cơ cấu, điều kiện, lịch, thời gian, công khai mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển, tài liệu ôn tập trên các phương tiện thông tin đại chúng; tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ trúng tuyển, hồ sơ viên chức theo đúng quy định.

- Dự trù kinh phí tổ chức tuyển dụng và thanh quyết toán; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển dụng theo quy định.

- Tham mưu ban hành quyết định tuyển dụng viên chức.

- Kịp thời xin ý kiến, báo cáo Sở Nội vụ về những vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển dụng.

## **2. Thanh tra**

Tham mưu Giám đốc Sở ban hành Quyết định thành lập Ban Giám sát, thực hiện nhiệm vụ giám sát kỳ thi theo quy định.

## **3. Văn phòng**

- Phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng và các phòng liên quan lập dự toán trình Sở Tài chính thẩm định cấp kinh phí tổ chức tuyển dụng; thực hiện quản lý kinh phí tổ chức tuyển dụng; Phụ trách công tác thu, nộp lệ phí thi tuyển theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.

## **4. Các phòng thuộc Sở**

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng để triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT năm 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc (qua Phòng Tổ chức cán bộ - Chính trị tư tưởng, số điện thoại 02113862573, 0985806313, 0988826423 và email: [phongtccb@vinhphuc.edu.vn](mailto:phongtccb@vinhphuc.edu.vn)) để xem xét, giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Công TTTĐT tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB-CTTT (NĐT: 15b).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Huyền**





TT	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chỉ tiêu	Yêu cầu về trình độ chuyên môn, văn bằng chứng chỉ theo vị trí việc làm
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</li> <li>- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</li> </ul>
4.	Kế toán	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.</li> <li>- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</li> <li>- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</li> </ul>
5.	Giáo vụ	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ).</li> <li>- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</li> <li>- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.</li> </ul>

*(Tổng số có 05 vị trí việc làm với 88 chỉ tiêu tuyển dụng)*